

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 58/HALICO/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN CỒN RƯỢU HÀ NỘI**

Địa chỉ: 94 LÒ ĐÚC, PHƯỜNG PHẠM ĐÌNH HỒ, QUẬN HAI BÀ TRUNG,
HÀ NỘI

Địa chỉ nơi sản xuất: KCN YÊN PHONG, XÃ LONG CHÂU, HUYỆN YÊN
PHONG, TỈNH BẮC NINH

Điện thoại: 824.39763763

Fax: 824.39783575

Mobile: 0984258798

E-mail: cuongth@halico.com.vn/ hiennm@halico.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0100102245

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NÚT POLYME KÍCH THƯỚC 32 x 60**
2. Thành phần: Alluminum (Alloy 8011), HDPE, LDPE, PS, PC
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không có hạn sử dụng
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm chứa trong túi nilon đóng trong thùng carton
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Tên cơ sở sản xuất: Guala Closures Ukraine
 - Địa chỉ: Ukraine, 4007 Sumy, Liniyna str., 18

III. Mẫu nhãn sản phẩm

TOP

☒ Litho

☐ Hot Foil

☐ Embossing

☐ Metalization

COLOURS

☐ Silver print

☐ Silver dark

ARTWORK

SIDE

☒ Off-set

☐ Silk Screen

☒ Hot Foil

☐ Embossing

☐ Metalization

COLOUR CAP

☒ Red

COLOUR CASING

☐ Transparent

Q32.5

Q22.8

Designer: C.4.

Scale 1:1

APPROVAL BY CUSTOMER

Customer: HALICO

Full name: Tran Hoa Quang

Position: Director

Data/signature/stamp:

BY GUALA CLOSURES UKRAINE

Full name: _____

Position: _____

Data/signature/stamp: _____

Contract (agreement) № _____

from " _____ 20 _____ year

Scale 75%

Silver foil

Maximum tolerance overlap during printing = 3 mm

Maximum tolerance overlap (traces) = 3 mm

Maximum tolerance gap (opened space) = 0 mm

HALICO SINCE 1898

HALICO SINCE 1898

HALICO SINCE 1898

HALICO SINCE 1898

The colours are a computer generated representation and will not match exactly the final result



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-1:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Thử vật liệu: Chì (Pb)	µg/g	100
2	Thử vật liệu: Cadimi (Cd)	µg/g	100
3	Thôi nhiễm Kim loại nặng trong acid acetic 4% (ở 60 ⁰ trong 30 phút)	µg/ml	1
4	Hàm lượng KMnO ₄ sử dụng ngâm trong nước (ở 60 ⁰ trong 30 phút)	µg/ml	10
5	Hàm lượng cặn khô trong Ethanol 20% (ở 60 ⁰ trong 30 phút)	µg/ml	30
6	Hàm lượng cặn khô trong acid acetic 4% (ở 60 ⁰ trong 30 phút)	µg/ml	30

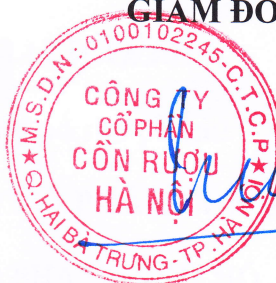
- QCVN 12-3:2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng cặn khô trong Ethanol 20% (ở 60 ⁰ trong 30 phút)	µg/ml	30

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 01 tháng 08 năm 2019

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



GIÁM ĐỐC

Trần Hậu Cường